

Hóc Môn, ngày 18 tháng 9 năm 2023

Số: 175 /KH-BVT

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2023 – 2024

A. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 - 2024 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông và giáo dục Thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03 tháng 8 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023 – 2024;

Công văn số 2848/GDĐT-TrH ngày 06 tháng 9 năm 2019 về hướng dẫn thực hiện chương trình dạy học và hoạt động giáo dục 2 buổi/ngày tại các trường THCS, THPT trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh từ năm học 2019 – 2020.

Căn cứ công văn số 4271/SGDĐT-GDTrH ngày 09 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023 - 2024.

Căn cứ Kế hoạch số 1652/KH-GDĐT-THCS ngày 31 tháng 08 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Giáo dục cấp Trung học cơ sở năm học 2023 – 2024;

Trường Trung học cơ sở Bùi Văn Thủ xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

B. NỘI DUNG

I. Bối cảnh giáo dục địa phương và nhà trường

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

- Trường Trung học cơ sở Bùi Văn Thủ thuộc địa bàn xã Bà Điểm của Huyện Hóc Môn, khu vực có tốc độ phát triển nhanh, tình hình kinh tế ổn định, đời sống nhân dân ngày được nâng cao.

- Đảng và Nhà nước có chủ trương rõ ràng về việc chỉ đạo thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

- Chương trình GDPT 2018 là chương trình mở, tăng tính chủ động cho nhà trường.

- Sự phát triển mạnh mẽ của CNTT 4.0 và sự tuyên truyền của các cấp và nhà trường nên xã hội và phụ huynh học sinh đã nắm bắt được những lộ trình và các điều

kiện cần có để đáp ứng thực hiện đổi mới CTGDPT.

- Nhà trường luôn được sự quan tâm của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn, Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Bà Điểm.;

- Sự đô thị hóa nhanh và thành công của Huyện đã đem lại sự phát triển về kinh tế, cơ sở hạ tầng là điều kiện để Huyện tiếp tục đầu tư nhiều hơn cho giáo dục.

- Kinh tế địa phương phát triển thúc đẩy công tác xã hội hóa giáo dục tạo nguồn lực phát triển trường;

- Cha, mẹ học sinh ngày càng hiểu rõ hơn vai trò của gia đình nên đã dành nhiều thời gian, công sức đầu tư cho con em.

- Học sinh trường tuyển theo tuyển, từ nhiều trường trong huyện và từ các tỉnh, vùng miền khác nhau tạo sự đa dạng văn hóa vùng miền khác nhau.

1.2. Thách thức

- Sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục giữa các trường trung học cơ sở trên địa bàn huyện ngày càng cao..

- Điều kiện học sinh ở đầu vào đại trà cộng sự đòi hỏi của xã hội (CMHS) về hiệu quả giáo dục ngày càng cao dẫn đến hiệu suất đào tạo phải đạt được ngày càng cao.

- Tác động tiêu cực của xã hội và môi trường giáo dục hiện tại dẫn đến một số tiêu cực ắt có trong học sinh, gây khó khăn cho nhà trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức và văn hóa.

- Đa số cha mẹ học sinh là lao động tạm trú trên địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn.nên việc phối hợp với nhà trường giáo dục toàn diện học sinh còn nhiều hạn chế.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

Trường Trung học cơ sở Bùi Văn Thủ là đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập theo Quyết định số 3018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban Nhân dân huyện Hóc Môn, trực thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn và Ủy ban Nhân dân huyện Hóc Môn. Đơn vị có chức năng, nhiệm vụ quy định trong Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số:12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Trường Trung học cơ sở Bùi Văn Thủ đóng trên địa bàn thuộc xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, địa chỉ số 139 đường Bùi Văn Thủ, ấp Tiền Lân 1, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, có nhiệm vụ tiếp nhận giảng dạy và giáo dục học sinh từ lớp 6 đến lớp 9. Trường đang trong giai đoạn hoàn công, có tổng diện tích 11 914,1 m²: Bao gồm khu vực phòng học, các phòng chức năng, diện tích sân chơi. Trường được xây dựng theo mô hình 1 trệt 3 lầu, các lớp học đều thoáng mát tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy và học tập.

Cán bộ quản lý nhà trường có 02 cán bộ quản lý bộ môn của huyện. Biết tranh thủ sự chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo và tạo lập được sự phối hợp chặt chẽ của ban chấp hành thường trực phụ huynh học sinh.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn, nghiệp vụ, được cha mẹ học sinh tín

nhiệm.

2.2. Điểm yếu

Hiện tại giáo viên của nhà trường còn thiếu về số lượng; còn 2 giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ;

Chưa được xây dựng hình ảnh và truyền thống nhà trường;

Trình độ học sinh chưa đồng đều, khả năng tiếp thu còn hạn chế;

Trang thiết bị chưa đủ đáp ứng theo chương trình GDPT 2018;

Năm học 2023 – 2024 là năm thứ ba thực hiện chương trình GDPT 2018 nên giáo viên còn lúng túng nhất là ở một số bộ Hoạt động trải nghiệm – hướng nghiệp, Giáo dục địa phương, còn bị động về nội dung dạy học và nhân sự.

2.3. Kết quả nổi bật trong năm học 2022 - 2023

a. Kết quả giáo dục hai mặt

Tổng số học sinh cuối năm học là 991 trong đó:

- Kết quả rèn luyện: Tốt: 936 - Tỷ lệ: 94.45 %; Khá: 51 - Tỷ lệ: 5.15 %; Đạt: 04 - Tỷ lệ: 0.40 %; Chưa đạt: 00

- Kết quả học tập: Tốt: 413 - Tỷ lệ: 41.68 %; Khá: 389 - Tỷ lệ: 39.25 %; Đạt: 174 - Tỷ lệ: 17.56 %; Chưa đạt: 15 - Tỷ lệ: 1.51 %

Đã tổ chức cho 403 học sinh dự thi chứng chỉ IC3 cấp độ 1 đạt 201 học sinh

b. Kết quả tham gia các hoạt động phong trào

- Cấp huyện: 03 giáo viên tham gia thi giáo viên giỏi vòng 1, đạt 01 giáo viên; đạt 01 giáo viên; Tham gia thi đấu cấp huyện, cấp thành phố: 10 giải trong đó có Giải 3 bóng đá học sinh, hạng 2 môn Karatedo, hạng 3 đơn nam khối 6-7 môn cờ Vua, hạng 3 đồng đội nam khối 6-7 môn cờ Vua. Hạng 2 đơn nữ khối 6-7 môn cờ tướng, Hạng 3 đơn nữ khối 6-7 môn cờ tướng, Hạng 1 đồng đội nữ khối 6-7 môn cờ tướng, Hạng 2 ném bóng nam khối 6-7, Hạng 1 tiếp sức 4x100m nữ khối 6-7, Hạng 2 môn cầu lông khối 6-7.

- Cấp thành phố: không có.

- Cấp quốc gia: không có

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Cán bộ quản lý: 02 (01 Hiệu trưởng + 01 Phó Hiệu trưởng)

- Giáo viên: 41 giáo viên

- Nhân viên: 15 (Biên chế: 04 + Hợp đồng khoán: 11)

3.2. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường năm học 2023 – 2024

Khối lớp	Số lớp, số học sinh				
	Số lớp	Số học sinh			
		Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Nữ dân tộc thiểu số
6	18	846	410	16	8
7	13	609	310	11	5
8	8	377	184	9	5
Tổng	39	1832	904	36	18

3.3. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng

Tổng số có 45 phòng học

Phòng học bộ môn: Bộ môn KHTN, bộ môn Công nghệ, bộ môn Nghệ thuật (Âm

nhạc, Mỹ thuật), bộ môn Tiếng Anh, bộ môn Tin học.

Phòng chức năng: phòng Thư viện, phòng Y tế, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó hiệu trưởng, phòng Hành chính, Phòng Đoàn - Đội, phòng giáo viên, phòng Hội đồng.

3.4. Định hướng thực hiện chương trình dạy học

Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018); (không thực hiện dạy học môn tự chọn, ngoại ngữ 2). Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; tăng cường tiếng Anh bản ngữ, tổ chức lớp bán trú.

Xây dựng quy chế kiểm tra đánh giá phù hợp Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Xây dựng trường học an toàn, thân thiện, bình đẳng, kỷ cương; nâng cao chất lượng giáo dục; cán bộ, giáo viên tích cực, sáng tạo; học sinh có cơ hội học tập, phát triển năng lực và phẩm chất, yêu thích đi học, cảm nhận mỗi ngày đến trường là một ngày vui.

Từng bước mua sắm bổ sung đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ cho việc triển khai chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục theo thông tư 32/2018/TT-BGD&ĐT.

Xây dựng trường có chất lượng giáo dục của huyện.

3.5. Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

Phối hợp với công ty tổ chức các chuyên đề kỹ năng sống cho học sinh toàn trường.

Phối hợp cùng các đơn vị ngoài nhà trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường theo từng khối lớp.

Phối hợp cùng Chi đoàn, Liên đội tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề trong và ngoài nhà trường cho học sinh

Thực hiện các tiết trải nghiệm dưới sân cờ vào tiết một sáng thứ hai mỗi tuần

+ Mỗi tuần thực hiện 01 tiết chào cờ vào sáng thứ hai hàng tuần và một tiết sinh hoạt chủ nhiệm đầu tuần tổng cộng 70 tiết;

+ Số tiết còn lại nhà trường tổ chức dạy học trải nghiệm theo chủ đề

Định hướng thực hiện nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6, 7, 8: 35 tiết

Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần.

Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm. Tham quan di tích Lịch sử Ngã Ba Giòng, Nhà Truyền thống Bà Điểm, Dinh ông Phan Văn Hớn ...

Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lí, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh biên soạn, tài liệu Huyện Học Môn truyền thống 18 thôn vườn trầu, ...

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Giúp học sinh hình thành và phát triển những yếu tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hoà về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nền nếp cần thiết

trong học tập và sinh hoạt, biết vận dụng phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh tri thức và kĩ năng nền tảng, có hiểu biết ban đầu về các ngành nghề và có ý thức hướng nghiệp để tiếp tục học lên trung học phổ thông, học nghề hoặc tham gia vào cuộc sống lao động.

Duy trì các tiêu chuẩn của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm.

Xây dựng cơ sở vật chất khang trang, trang thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục.

Đến năm 2027 trường THCS Bùi Văn Thủ đạt chuẩn đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng ở mức 1, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, chất lượng, cảnh quan trường học đẹp, góp phần ổn định chất lượng giáo dục của huyện Hóc Môn.

2. Mục tiêu cụ thể

Thực hiện tốt quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục dựa trên khung chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8

Xây dựng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ và gương mẫu về trách nhiệm nghề nghiệp.

Duy trì và nâng cao chất lượng giảng dạy ở các bộ môn. Tăng cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tăng cường quản lý, giám sát; huy động toàn bộ hệ thống chính trị cùng toàn thể nhân dân tham gia phòng chống tệ nạn xã hội.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, kết hợp 3 môi trường “Nhà trường - Gia đình - Xã hội” nhất là phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, tham mưu tốt cho hội đồng giáo dục xã thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục Trung học cơ sở đúng độ tuổi ở địa phương.

Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động kinh phí hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng nề nếp họp giao ban định kỳ với Thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh để thông tin trao đổi bàn bạc, thống nhất biện pháp giáo dục học sinh.

Sau khi kết thúc chương trình năm học phẩm chất và năng lực học sinh cần đạt được:

Phẩm chất: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm;

Năng lực: Tự chủ tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực ngôn ngữ, năng lực toán học, năng lực khoa học, năng lực công nghệ, năng lực tin học, năng lực thẩm mỹ, năng lực thể chất.

+ Thực hiện theo CTGDPT 2018, kết quả đạt được
- Về năng lực

TS HS	Tự chủ và tự học		Giao tiếp và hợp tác		Giải quyết vấn đề và sáng tạo		Năng lực đặc thù													
							Ngôn ngữ		Toán học		Khoa học		Công nghệ		Tin học		Thẩm mĩ		Thể chất	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
1838	1634	180	1562	276	1287	551	1838	00	1287	551	1287	551	1562	276	1287	551	1654	180	1801	37
Tỉ lệ	90	10	85	15	70	30	100	00	70	30	70	30	85	15	70	30	90	10	98	5

- Về phẩm chất

Tổng số học sinh	Yêu nước		Nhân ái		Chăm chỉ		Trung thực		Trách nhiệm	
	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt	Tốt	Đạt
1838	1838	00	1838	00	1562	276	1562	276	1654	180
Tỉ lệ	100	00	100	00	85	15	85	15	90	10

Đảm bảo 100% học sinh trong độ tuổi ra lớp, không có học sinh bỏ học giữa chừng.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: huy động từ 90% trở lên học sinh tham gia và đạt kết quả khá, tốt.

Tổ chức được 2 HĐGD, KNS/năm học, đảm bảo 100% học sinh cần được hỗ trợ, được nhà trường đáp ứng.

* Kết quả rèn luyện (*Phụ lục 1: Chỉ tiêu phấn đấu*)

* Kết quả học tập (*Phụ lục 1: Chỉ tiêu phấn đấu*)

III. Nhiệm vụ

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực tự chủ, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ để nâng cao chất lượng giáo dục; chú trọng duy trì và nâng cao chất lượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên và cán bộ quản lý để nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường trong đó đặt nhiệm vụ trọng tâm là nâng cao chất lượng dạy học.

- Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Kế hoạch dạy học các môn học phải củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến trong các năm học trước vì Covid-19 và tình giảm nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 9 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Trung học cơ sở ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021 - 2022.

- Phân công giáo viên giảng dạy Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đúng với năng lực, chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động; phân định rõ nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành.

- Thực hiện có hiệu quả việc triển khai (CT GDPT 2018) ở khối lớp 6, 7, 8 với các điều chỉnh theo Nghị quyết số 63/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội; tập huấn, bồi dưỡng triển khai dạy học trên nền tảng chuyển đổi số, định hướng giáo dục thông minh.

- Thực hiện dạy học với hệ thống quản lý học tập (LMS); chú trọng thực hiện dạy học thông qua các khóa học được tổ chức trên hệ thống LMS để phát huy khả năng tự học, đọc, nghiên cứu bài học của học sinh theo hướng dẫn của giáo viên; linh hoạt khi thực hiện thời khóa biểu và phát huy hiệu quả của hệ thống để ôn tập, củng cố hoàn thiện kiến thức theo định hướng mở rộng không gian, thời gian tổ chức hoạt động học cho học sinh. Thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030”, hướng dẫn các Tổ bộ môn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng các khóa học trên hệ thống LMS, xây dựng học liệu số hướng đến hoàn thiện kho học liệu điện tử dùng chung theo định hướng của Đề án.

- Thực hiện việc đánh giá học sinh theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Triển khai thực hiện kiểm tra, đánh giá theo chương trình quy định của chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục theo định hướng giáo dục STEM; đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới phương thức đánh giá học sinh; tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn sản xuất, kinh doanh tại địa phương; Phát huy nguồn lực hiện có, thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục đúng quy định nhằm triển khai có kết quả các chương trình, đề án, kế hoạch của thành phố để triển khai tại trường.

2. Nhiệm vụ cụ thể

- Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ: phát huy sức mạnh hệ thống chính trị trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ và đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý, tất cả hướng đến sự ổn định, phát triển.

- Thực hiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, cải cách hành chính; Thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ.

- Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường hợp sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

- Tăng cường hướng dẫn đội ngũ chấp hành các qui định của pháp luật, các quy định của ngành, thực hiện đúng các quy định về dạy thêm học thêm; đảm bảo quyền lợi học tập cho học sinh, quan tâm các đối tượng học sinh thuộc diện hòa nhập; học sinh có

nhu cầu học thêm, tự nguyện đăng ký học thêm tại các nơi được tổ chức dạy thêm đúng theo qui định.

- Hội đồng trường đóng góp ý kiến giúp hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và quyết định các nội dung, nhiệm vụ giúp nhà trường đánh giá những mặt mạnh, điểm yếu để giúp nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phát triển nhà trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tiếp tục triển khai chương trình, sách giáo khoa mới ở lớp 8. Thực hiện và phát huy hiệu quả việc tự chủ trong thực hiện chương trình; triển khai thực hiện Văn bản số 2522/SGDDĐT-GDTrH ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn, tổ chức thực hiện (CT GDPT 2018) năm học 2023 - 2024; thực hiện giảng dạy môn Tin học theo CT GDPT 2018 và thực hiện kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

- Quan tâm công tác phát hiện học sinh có tư chất thông minh, có kỹ năng tự học, yêu thích và có kỹ năng nghiên cứu khoa học, có kết quả xuất sắc trong học tập, có năng khiếu đặc biệt để tạo điều kiện nâng cao giáo dục mũi nhọn, phát triển tài năng; giáo dục học sinh giỏi thành người có lòng yêu nước, tinh thần vượt khó, tự hào, tự tôn dân tộc, có khả năng tự học, nghiên cứu khoa học và sáng tạo, có sức khỏe tốt để tiếp tục đào tạo thành nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố, phát triển đất nước.

- Thực hiện tốt Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TTBGDDĐT ngày 22 tháng 3 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình và thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030; Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học Ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh, Tin học theo chuẩn quốc tế.

- Tăng cường ứng dụng Công nghệ thông tin, chuyển đổi số, xây dựng trường học thông minh để đổi mới hình thức tổ chức dạy học vận dụng các hiệu quả và đa dạng các phương pháp dạy học tích cực; thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo Văn bản số 3089/BGDDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030”.

- Thực hiện khảo sát chất lượng học sinh lớp 7, 8; chú trọng xây dựng môi trường sử dụng Tiếng Anh cho giáo viên và học sinh; Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

- Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành

phổ. Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động Giáo dục và Đào tạo.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình (*Quyết định số 3260/QĐ-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục Phổ thông và giáo dục Thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh*)

Học kì I: Từ 05/9/2022 đến 13/01/2024 - Học kỳ II: Từ 16/01/2023 đến 20/5/2023

Nghỉ Tết Âm lịch: Từ 15/01/2024 đến 25/01/2024 (theo lịch chung).

1. Chương trình chính khóa

Căn cứ khung Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành theo Thông tư 32 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục chi tiết cho các môn học.

Kế hoạch dạy học đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, đối tượng học sinh theo từng khối lớp, điểm trường, đồng thời phải đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

Các tổ chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học; các chủ đề phù hợp, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

(Phụ lục 3 đính kèm)

2. Các hoạt động giáo dục nhà trường

2.1. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng

Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác chính trị tư tưởng linh hoạt, phù hợp với tình hình thực; chuẩn bị đầy đủ, chu đáo phương án tổ chức các hoạt động giáo dục toàn diện học sinh trên môi trường internet khi học sinh không thể đến trường và tận dụng khoảng thời gian khi học sinh học tập, rèn luyện trực tiếp tại trường để tổ chức các hoạt động giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, kỹ năng sống, kiến thức pháp luật, ý thức công dân và hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm, văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, ... theo kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2023 - 2024.

2.2. Bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức kỹ năng môn học

a. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi

Kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi được xây dựng ngay từ đầu năm học với mục tiêu tạo nguồn học sinh giỏi các bộ môn để có lực lượng sau này tham gia dự thi Olympic tháng 4, dự thi học sinh giỏi cấp huyện, IOE trên internet,

Chỉ đạo tổ chuyên môn phân công giáo viên có kinh nghiệm bồi dưỡng học sinh giỏi, chịu trách nhiệm theo dõi việc thực hiện của giáo viên trong tổ.

Phân bổ thời gian ôn tập, bồi dưỡng hợp lý để tạo điều kiện cho các em tham gia lớp bồi dưỡng; tạo điều kiện cho những học sinh được chọn trong đội tuyển dự thi học sinh giỏi tham dự đầy đủ các buổi học bồi dưỡng tại trường vào thứ bảy và các buổi tranh hè hằng năm..

Có chế độ khen thưởng, động viên kịp thời để khích lệ tinh thần và thái độ học tập của học sinh, công tác giảng dạy của giáo viên.

(Đính kèm kế hoạch số: /KH-BVT ngày tháng năm 2023)

b. Công tác phụ đạo học sinh chưa đạt, chưa theo kịp chương trình

Phân công tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng và thực hiện xuyên suốt công tác phụ đạo học sinh. Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh chưa đạt, lười học tập...

Xếp thời khoá biểu; kiểm tra, giám sát và báo cáo việc thực hiện của giáo viên.

Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm phối hợp chặt chẽ với giáo viên bộ môn, phụ huynh học sinh để phát huy hiệu quả của công tác phụ đạo học sinh.

(Đính kèm kế hoạch số: /KH-BVT ngày tháng năm 2023)

2.3. Giáo dục STEM

- Căn cứ văn bản số: 2998/GDTrH ngày 18 tháng 8 năm 2017 nhằm triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4; đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong trường trung học, thống nhất nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường.

- Tăng cường áp dụng giáo dục STEM trong giáo dục trung học nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tiếp tục khuyến khích giáo viên nghiên cứu và tổ chức dạy học theo phương pháp giáo dục STEM, tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên được bồi dưỡng, tập huấn về dạy học theo phương pháp giáo dục STEM.

.- Phân công Tổ chuyên môn thiết kế các chủ đề dạy học STEM ở môn Toán, môn Khoa học tự nhiên, Công nghệ; khuyến khích lồng ghép dạy học và thiết kế chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM ở các môn học còn lại

(Đính kèm kế hoạch số: /KH-BVT ngày tháng năm 2023)

2.4. Giáo dục kỹ năng sống

- Với mục đích trang bị cho con người những hiểu biết và kinh nghiệm thực tế để trải nghiệm trong đời sống, từ trước đến nay giáo dục kỹ năng sống đã được nhiều quốc gia trên thế giới đưa vào trường học. Ở Việt Nam, mục tiêu giáo dục đang chuyển hướng từ trang bị kiến thức nặng lý thuyết sang trang bị những năng lực cần thiết cho học sinh.

- Vì thế có thể coi giáo dục kỹ năng sống là nhiệm vụ cấp thiết và không thể thiếu được đối với mỗi cá nhân, mỗi gia đình, trường học và toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay; Điều đó cũng khẳng định thêm tầm quan trọng và yêu cầu thiết yếu đưa giáo dục kỹ năng sống vào trường học cùng với các bộ môn khác.

- Trường phối hợp với Công ty Cổ phần Phát triển giáo dục Quốc tế GAIA tổ chức giảng dạy giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong nhà trường (1 tiết/tuần)

- Kinh phí: 69.000đ/1tháng (Thu theo thỏa thuận giữa CMHS và nhà trường)

2.5. Giảng dạy môn Tin học

Căn cứ quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 – 2030”; Kế hoạch số 2064/KH-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 – 2030” trên địa bàn huyện Hóc Môn; triển khai kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 – 2030”, trong năm học 2023 -2024, trường THCS Bùi Văn Thủ tiếp tục thực hiện việc nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng tin học cho học sinh, giáo viên nhà trường, hướng đến đạt các mục tiêu:

- Có giáo viên Tin học được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình Tin học quốc tế IC3.

- Kết hợp Công ty IIG tổ chức giảng dạy cho học sinh học Chương trình Tin học quốc tế IC3 xếp 2 tiết/tuần (Trọn khóa 1100000 đồng/55 tiết)

- Phối hợp với Trung tâm tin học Uy tín tổ chức các khóa học và luyện thi chứng chỉ quốc tế IC3, MOS,...

2.6. Hoạt động dạy và học Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025.

- Căn cứ Kế hoạch số 2355/KH-UBND ngày 30 tháng 2 năm 2022 của UBND huyện Hóc Môn về kế hoạch Huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2022 - 2023.

- Nhà trường triển khai học Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài cho học sinh toàn trường; kết hợp nâng cao chất lượng dạy ngoại ngữ, nâng cao trình độ ngôn ngữ và năng lực thực hành các kỹ năng giao tiếp cơ bản của học sinh.

- Thực hiện chương trình tăng cường Tiếng Anh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường hoạt động chuyên môn của tổ, khuyến khích tổ Tiếng Anh sử dụng Tiếng Anh trong sinh hoạt chuyên môn. Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Kết hợp CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO IELTSPOWER rèn

luyện thêm kỹ năng nghe nói cho học sinh theo giáo trình i- Learn Smart World với thời lượng 02 tiết/tuần với 1010 học sinh chia làm 23 lớp. Trong đó:

+ Khối 6: 18 lớp (857 học sinh).

+ Khối 7: 13 lớp (608 học sinh).

+ Khối 8: 08 lớp (373 học sinh).

- Thực hiện điểm số và đánh giá kỹ năng nghe, nói vào cuối mỗi học kỳ theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục tạo điều kiện cho học sinh tham gia các hoạt động giao lưu với giáo viên và học sinh các nước để trau dồi kỹ năng giao tiếp.

- Trên cơ sở kế hoạch thực hiện dạy học Tiếng Anh theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường triển khai thực hiện, theo dõi, đánh giá hoạt động dạy và học Tiếng Anh với giáo viên người nước ngoài của trường và báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo để theo dõi, giám sát, đánh giá chương trình giảng dạy này trong suốt năm học.

- Kinh phí thực hiện: Học sinh đăng ký tham gia tự nguyện, thỏa thuận với cha mẹ học sinh với 02 mức học phí: 200.000đ/8 tiết/tháng

- Năm học 2023 – 2024 được sự cho phép Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện mở 2 lớp tăng cường Tiếng Anh mỗi lớp 41 học sinh.

Nhà trường kết hợp với Công ty Cổ phần Major Education dạy tiếng Anh tăng cường với giáo viên người nước ngoài 210.000đ/8 tiết/tháng

2.8. Giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập

- Xây dựng môi trường giáo dục hòa nhập an toàn, hiệu quả và thân thiện giữa học sinh bình thường với học sinh khuyết tật, giáo dục học sinh lòng yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ bạn học, thực hiện nội dung giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập phù hợp với nhu cầu, khả năng của học sinh và điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường.

- Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDDT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT. Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về Giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, nhân viên y tế quan tâm, chăm sóc, động viên, khuyến khích học sinh hòa nhập tham gia các hoạt động của nhà trường.

- Áp dụng có hiệu quả những kỹ năng đặc thù cho học sinh có các dạng tật khác nhau. Tổ chức trao đổi, học tập kinh nghiệm, hỗ trợ đồng nghiệp để cùng nhau giải quyết các vấn đề về dạy học hòa nhập và giáo dục học sinh khuyết tật cho phù hợp với từng đối tượng học sinh.

- Vận dụng quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên lớp sau phổ thông (học nghề, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng...).

- Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học tập chưa đạt, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

2.9 Giáo dục Quốc phòng An ninh

Lồng ghép Giáo dục Quốc phòng An ninh theo thông tư 01/2017/TT-BGDĐT thông qua nội dung các môn học: Ngữ văn, Địa lý, Giáo dục công dân, Âm nhạc và Mỹ thuật; tập trung vào tinh thần đoàn kết, yêu nước của các thế hệ người Việt Nam trong

dựng nước và giữ nước qua các thời kỳ cách mạng; bước đầu hiểu biết về phòng chống cháy nổ, an toàn cá nhân; pháp luật Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lợi, trách nhiệm của công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; tập trung vào các kiến thức nâng cao kỹ năng sống thông qua hình ảnh lịch sử, các hiện vật mang tính giáo dục, tham quan bảo tàng, nhà truyền thống, các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, tổ chức hội thi, hội thao tìm hiểu kiến thức quốc phòng và an ninh.

Tổ chức cho học sinh học tập trải nghiệm tại Khu tưởng niệm liệt sĩ Ngã Ba Ging ngày Nam Kỳ Khởi Nghĩa 23/11, Nhà truyền thống Bà Điểm, Dinh Ông Phan Công Hớn..

Phối hợp với Chi đoàn, Liên đội tổ chức tuyên truyền, sinh hoạt truyền thống về ý nghĩa các ngày lễ lớn trong năm như ý nghĩa ngày Miền nam hoàn toàn giải phóng 30/4, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, ..

2.10 An toàn trường học, phòng cháy chữa cháy và “an toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”

Phối hợp với đơn vị công an phòng cháy chữa cháy cứu hộ báo cáo tập huấn phòng cháy chữa cháy vào buổi chào cờ đầu tuần, tổ chức diễn tập phương án phòng cháy chữa cháy cho toàn trường trong tháng 8, 9.

Phối hợp với đơn vị công an sinh hoạt an toàn giao thông trong tháng 9.

Triển khai kế hoạch giáo dục an toàn giao thông cho nụ cười ngày mai theo công văn số 3271/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng năm 2022 của Sở GD&ĐT về việc triển khai công tác giáo dục an toàn giao thông cấp THCS và THPT năm học 2023-2024 đưa nội dung giáo dục pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn, ATGT và văn hóa giao thông vào trong chương trình chính khóa dưới hình thức tích hợp vào môn GDCD và hoạt động giáo dục

2.11. Công tác phổ cập giáo dục

- Thực hiện tốt công tác Phổ cập giáo dục theo sự chỉ đạo của các cấp trên địa bàn xã Bà Điểm.

- Huy động học sinh bỏ học ra lớp, phối hợp và để duy trì các lớp phổ cập giáo dục tổ chức điểm học tại trường THCS Phan Công Hớn, phối hợp với cha mẹ học sinh theo dõi việc học tập của con em ở nhà; Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra việc đánh giá kết quả học tập trong các lần kiểm tra định kỳ, đảm bảo duy trì và phát triển chất lượng giáo dục.

- Duy trì sĩ số.

2.12. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục địa phương trong trường học

- Tài liệu giảng dạy giáo dục địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo biên soạn

- Nguồn: <http://www.hochiminhcity.gov.vn> <http://www.congdantphcm.com>.

- Các tổ chuyên môn kết hợp việc dạy học trên lớp với hướng dẫn học sinh tổ chức tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hoá, lịch sử, địa lý và các hoạt động kinh tế - xã hội của địa phương để vừa làm phong phú nội dung học, vừa hình thành ở học sinh phương pháp tìm hiểu văn học, lịch sử, địa lý địa phương.

- Việc kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục địa phương được thực hiện như trong chương trình bộ môn và sử dụng kết quả để đánh giá, xếp loại học sinh từng học kỳ và

cuối năm học.

- Căn cứ các nguồn tài liệu, tư liệu tham khảo, giáo viên biên soạn giáo án dạy học gồm các yêu cầu như đối với giáo án dạy học các nội dung chính khóa theo quy định và đúng theo chuẩn kiến thức kỹ năng chương trình dạy học.

- Các tổ chuyên môn quản lý kế hoạch dạy học, giáo án dạy học của giáo viên. Việc bồi dưỡng học sinh giỏi cũng gắn liền với nội dung tài liệu giáo dục địa phương. Phó Hiệu trưởng chuyên môn chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học, soạn giáo án dạy học theo đúng chương trình quy định.

2.13. Hoạt động trải nghiệm

- Giúp học sinh khám phá bản thân và thế giới xung quanh, phát triển đời sống tâm hồn phong phú, biết rung cảm trước cái đẹp của thiên nhiên và tình người, có quan niệm sống và ứng xử đúng đắn, đồng thời bồi dưỡng cho học sinh tình yêu đối với quê hương, đất nước, ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc để góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam trong một thế giới hội nhập.

- Giúp học sinh củng cố thói quen tích cực, nề nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình và cộng đồng.

- Hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống, các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội.

- Học sinh biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp khi kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

Tổ chức cho học sinh trải nghiệm tại Thảo Cầm viên

(Phụ lục 4)

2.14. Hoạt động thể dục thể thao, năng khiếu

- Tổ chức phổ cập bơi lội cho 100% học sinh các khối lớp.

- Phân công GV thể dục, GV phụ trách bộ môn năng khiếu phát hiện và bồi dưỡng học sinh dự thi các hội thi thể dục thể thao các cấp.

- Kết hợp công ty Base Ports tổ chức dạy năng khiếu 3 môn: Bóng rổ, Cầu lông, võ thuật, bóng chuyền.

2.15. Giáo dục thể chất, thực hiện chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước cho trẻ em giai đoạn 2021 - 2030

- Giáo dục thể chất đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể, đạt tiên tiến cấp thành phố về thể dục thể thao; Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động ngoại khóa. Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên được hướng dẫn, tập huấn về việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân

- Đảm bảo giờ dạy thể dục chính khóa theo đúng số tiết quy định.

- + Thực hiện hồ sơ sổ sách đầy đủ theo quy định.

- + Cải tạo sân bãi, trang bị đầy đủ dụng cụ, đồ dùng dạy học.

- + Tổ chức tốt giải vô địch học sinh cấp trường, cấp huyện, cấp thành phố (nếu có); đánh giá đúng thực chất thể lực học sinh, đảm bảo 100% học sinh đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể, đạt tiên tiến cấp thành phố về thể dục thể thao.

- Thực hiện Kế hoạch số 3780/KH-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2022 của Ủy Ban nhân dân huyện Hóc Môn về việc triển khai thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước cho trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 1248/KH-GDDT ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn về việc triển khai thực hiện Chương trình bơi an toàn, phòng chống đuối nước cho trẻ em giai đoạn 2021 - 2030 tại các cơ sở giáo dục. Trường Hợp đồng với Hồ bơi Lavil thuộc Nhà thiếu Nhi huyện Hóc Môn để tổ chức phổ cập bơi, phòng chống đuối nước cho 100% học sinh trong nhà trường, thời gian học học 6 tuần.

- Phần đầu đạt thành tích Xuất sắc hoạt động Thể dục, thể thao năm 2023 - 2024. Đảm bảo 100% học sinh đạt yêu cầu về rèn luyện thân thể, đạt tiên tiến cấp thành phố về thể dục thể thao. Tham gia tốt hoạt động Văn - Thể - Mỹ do các ban ngành, đoàn thể tổ chức.

2.16. Tham gia các hội thi chuyên môn

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Sở, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Tham gia các Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, giáo viên dạy học theo chủ đề tích hợp, học sinh vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn (nếu có).

- Tổ chức, tham gia tốt các Hội thi chào mừng ngày 20/11. Tổ chức tốt Hội thi Giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện. Tổ chức tốt cuộc thi sáng tạo KHKKT cấp trường. Vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn, Hội khỏe Phù Đổng cho học sinh toàn trường, tổ chức cuộc thi Văn hay chữ tốt lần thứ 10, thi tìm hiểu lịch sử địa phương, Nét vẽ xanh, ... Tổ chức dạy giỏi cấp trường để phát hiện và nhân rộng điển hình những giáo viên giỏi.

2.17. Các hoạt động ngoại khóa

a. Hoạt động ngoại khóa khác

Tổ chức tìm hiểu về các ngày truyền thống của nhà trường, các ngày lễ lớn như: Ngày Tựu trường, khai giảng năm học, ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, sơ kết, tổng kết.

Các chương trình trải nghiệm, nói chuyện chuyên đề, giao lưu, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

Tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm thực tế tại nơi có ý nghĩa như khu di tích Ngã Ba Giồng, giao lưu với đơn vị trường khác; ...

Cho học sinh trải nghiệm về vệ sinh môi trường, sử dụng nhà vệ sinh đúng cách.

b. Câu lạc bộ

Câu lạc bộ Tiếng Anh

Nội dung, hình thức do nhóm bộ môn tiếng anh tham mưu, Hội thi Hùng biện tiếng Anh, nói tiếng Anh trong trường học, giao lưu nói Tiếng Anh,

Câu lạc bộ thể thao, năng khiếu, kỹ năng

Tổ chức câu lạc bộ bóng đá, cầu lông, bơi, cờ tướng, cờ vua và STEM:

Hình thức tổ chức: Học sinh học tập và luyện tập xếp trong thời khóa biểu cùng tiếp học Thể dục, tăng cường tính trải nghiệm.

Tổ chức cho học sinh giao hữu giữa các lớp.

Giáo viên phụ trách: Trần Trung Kiên, môn GDTC

Câu lạc bộ võ thuật

- Học sinh đăng ký tự nguyện;
- Hình thức tổ chức Học sinh rèn luyện và học vào mỗi sáng thứ Bảy hoặc Chủ nhật.

Giáo viên phụ trách: Trần Trung Kiên, môn GDTC

Câu lạc bộ âm nhạc

- Học sinh đăng ký tự nguyện;
- Hình thức tổ chức Học sinh rèn luyện và học vào mỗi sáng thứ Bảy hoặc Chủ nhật.

Giáo viên phụ trách: Hoàng Quang Ty, môn Âm nhạc

3. Công tác khác

3.1. Công tác thi đua

- Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng. Đẩy mạnh phong trào thi đua trong nhà trường. Thực hiện đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch thi đua có nội dung, biện pháp, chỉ tiêu, thang điểm cụ thể, được tập thể nhất trí. Có sơ kết mỗi đợt, rút kinh nghiệm cụ thể cho từng nội dung. Phân công các bộ phận theo dõi chấm thi đua.

- Triển khai kịp thời các văn bản hướng dẫn công tác thi đua đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Xây dựng kế hoạch công tác thi đua phù hợp với tình hình phát triển nhà trường và phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu đề ra. Phát động thi đua trong Hội nghị Cán bộ công chức, thực hiện đăng ký thi đua từ đầu năm, xét thi đua đúng quy trình, khách quan, công bằng, thực hiện hồ sơ thi đua đúng quy định.

3.2. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

- Thực hiện theo số 1334/KH-GDĐT-KĐCLGD ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về công tác kiểm định chất lượng giáo dục chuẩn Quốc gia năm học 2022 - 2023

- Xây dựng kế hoạch, phân công thực hiện, đẩy mạnh công tác tự đánh giá của đơn vị, rà soát từng tiêu chí với các minh chứng để chuẩn bị cho công tác kiểm định chất lượng giáo dục vào tháng 12 năm 2023.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tăng cường công tác tuyên truyền dưới nhiều hình thức để tăng thêm sự hiểu biết trong cộng đồng và mục tiêu giáo dục, tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia thực hiện mục tiêu và kế hoạch giáo dục.

- Phân công nhân sự phụ trách từng tiêu chuẩn tìm hồ sơ minh chứng sử dụng chính xác, rõ ràng, phù hợp với nội hàm của từng chỉ số.

3.3. Công tác kiểm tra nội bộ

- Tiếp tục và thường xuyên duy trì nề nếp kiểm tra nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý và chất lượng giảng dạy, học tập. Triển khai đầy đủ, chính xác và kịp thời các văn bản về thanh tra đến từng thành viên trong Ban kiểm tra, đến từng giáo viên nhằm thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động về thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí; về thực hiện cuộc vận động “Hai không” với 4 nội dung; chấn chỉnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Đặc biệt là tiếp tục

thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; tiếp tục đổi mới toàn diện nhà trường. Tăng cường công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả giáo viên về việc thực hiện nhiệm vụ. Đánh giá đúng mức các hoạt động của nhà trường theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc các bộ phận được kiểm tra cũng như các thành viên trong Ban kiểm tra thực hiện đúng các văn bản quy định về công tác thanh tra, kiểm tra. Nâng cao chất lượng dự giờ, kiểm tra hồ sơ chuyên môn, sổ sách của giáo viên ...

- Hoàn thành kế hoạch kiểm tra đúng quy định, thiết lập hồ sơ kiểm tra, lưu hồ sơ kiểm tra đầy đủ. Cán bộ quản lý thường xuyên thăm lớp, dự giờ để kịp thời tư vấn, hỗ trợ cho giáo viên thực hiện tiết dạy hiệu quả hơn.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận trong đơn vị để rút kinh nghiệm kịp thời, hướng dẫn từng bộ phận, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ và đơn vị hoàn thành tốt các yêu cầu được giao. Xem xét, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ về mục tiêu, kế hoạch, chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, việc thực hiện quy chế chuyên môn, đánh giá, xếp loại chuẩn giáo viên.

- Thực hiện công tác tự kiểm tra nhằm uốn nắn kịp thời những sai sót, tư vấn các giải pháp để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm. Tăng cường kiểm tra đột xuất để tạo thói quen nề nếp làm việc. Phát huy hiệu quả vai trò của Ban thanh tra nhân dân và Ban kiểm tra chuyên môn để kịp thời phản ánh các ý kiến bổ sung cho qui trình quản lý.

- Giải quyết khiếu nại, khiếu tố đúng luật, đảm bảo đoàn kết nội bộ.

3.4. Công tác xây dựng các đoàn thể

a. Chi bộ

- Xây dựng tập thể đảng viên đoàn kết nhất trí nhằm mục đích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học. Làm tốt công tác xây dựng Đảng, củng cố cơ sở Đảng và phát triển đảng viên mới, nêu cao vai trò lãnh đạo của chi bộ đối với các đoàn thể và đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tư tưởng Hồ Chí Minh trong Hội đồng sư phạm nhà trường, tham dự đầy đủ các buổi học tập Nghị quyết, thời sự, chỉ thị về nhiệm vụ năm học mới, đặc biệt tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo gương Bác...

- Phân công đảng viên làm công tác vận động quần chúng. Vận dụng nội dung “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” vào thực tế công việc được giao. Chi bộ Hoàn thành tốt nhiệm vụ, 100% đảng viên Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó có 02 đảng viên Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

b. Công đoàn

- Đẩy mạnh hoạt động công đoàn có hiệu quả, thực hiện tốt vai trò tham mưu trong Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết nhất trí nhằm mục đích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học.

- Phát huy tốt mối quan hệ giữa chính quyền và tổ chức công đoàn trong nhà trường trên nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau vì lợi ích chung, tạo sự thống nhất, đoàn kết nhất trí cao trong Hội đồng Sư phạm.

- Thực hiện ký kết Nghị quyết giữa chính quyền và công đoàn trong Hội nghị cán bộ công chức hàng năm. Đảm bảo việc thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết, Quy chế dân chủ, Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Tiếp tục phát động cuộc vận động “Dân chủ Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”. Hoàn thành xuất sắc các chương trình hành động của công đoàn. Đôn đốc việc thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho Công đoàn viên. Phát huy vai trò của Ban thanh tra nhân dân trong việc giám sát “3 công khai” của Nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện học bổng Nguyễn Đức Cảnh. Tham mưu đề xuất Công đoàn cấp trên hỗ trợ, giúp đỡ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có hoàn cảnh khó khăn.

c. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

- Phát huy tính xung kích và tiên phong của lực lượng đoàn viên và thanh niên trong nhà trường.

- Phát huy vai trò nòng cốt và tính tiên phong của đoàn viên thanh niên trong phong trào chuyên môn như: Giáo viên dạy giỏi; giáo viên chủ nhiệm giỏi; phong trào văn thể mỹ... Tiếp tục tạo điều kiện cho giáo viên được học tập, tự bồi dưỡng. Tạo sân chơi lành mạnh, phong phú cho đoàn viên thanh niên.

- Nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng của đoàn viên thông qua việc học Nghị quyết, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước. Thực hiện chính xác việc phân loại đoàn viên. Tích cực thực hiện chương trình “Ba giảm” đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Tổ chức các hoạt động thiết thực, hiệu quả thu hút đoàn viên tham gia sinh hoạt.

- Mỗi đoàn viên đều tham gia hỗ trợ ổn định nề nếp học sinh; duy trì sĩ số học sinh, sinh hoạt đều đặn, tham gia tích cực công tác phổ cập, sinh hoạt chủ nhiệm lớp, hoạt động ngoài giờ lên lớp, ... Làm tốt công tác trưởng thành Đoàn cho giáo viên, nhân viên, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng.

- Kết hợp với Tổng phụ trách làm tốt công tác hoạt động Đội trong nhà trường; tổ chức hội trại “ Mừng Đảng, mừng xuân” cho học sinh khối lớp 8; tổ chức cho các em học sinh tham quan dã ngoại.

d. Đội Thiếu niên Tiên phong Hồ Chí Minh

- Kết hợp với nhà trường giáo dục đạo đức cho học sinh. Giáo dục học sinh làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác Hồ. Phát huy tính tự quản của học sinh. Rèn kỹ năng sống và thích ứng với môi trường sống. Rèn học sinh có thái độ ứng xử đúng với môi trường xung quanh.

- Thực hiện phát động chủ đề hoạt động Đội năm học 2022 - 2023. Phát triển lực lượng đội viên nòng cốt. Thành lập đội sao đỏ. Phát động rèn luyện đội viên làm theo 5 điều Bác Hồ dạy.

- Phát động và thực hiện tốt Năm “An toàn giao thông”. Hưởng ứng thực hiện “Công trường em sạch đẹp an toàn”. Tổ chức học sinh tham gia các hội thi về ATGT, hội thi Văn hay, chữ tốt ... Tổ chức sinh hoạt truyền thống nhân các ngày lễ lớn. Hướng dẫn học sinh tham quan Nhà truyền thống, các địa chỉ đỏ.

- Thực hiện chương trình Phát thanh Măng non tìm hiểu lịch sử các anh hùng, doanh nhân của dân tộc.

3.5. Công tác xã hội hóa

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, kết hợp 3 môi trường “Nhà trường - Gia đình - Xã hội” nhất là phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, tham mưu tốt cho hội đồng giáo dục xã thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục đúng độ tuổi ở địa phương.

- Tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền tăng cường quản lý, giám sát; huy động toàn thể nhân dân tham gia phòng chống tệ nạn xã hội.

- Tăng cường giáo dục, tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng sống, khả năng thích ứng khả năng tự bảo vệ bản thân trước những vấn đề phức tạp của xã hội.

- Lôi cuốn học sinh vào các hoạt động trong nhà trường, khai thác hiệu quả hoạt động Thư viện, hình thành thói quen đọc sách, văn hóa đọc cho học sinh. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn học sinh tiếp cận với những môi trường không lành mạnh.

- Tuyên truyền rộng rãi thông tin kịp thời để cha mẹ học sinh hiểu được việc làm cụ thể chủ trương xã hội hóa giáo dục; biểu dương các gương điển hình đối với các nguồn thu từ xã hội hóa; cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh sử dụng nguồn đầu tư cho hiệu quả; xây dựng trang website để quảng bá hình ảnh nhà trường và nắm được thông tin phản hồi, góp ý của cha mẹ học sinh và học sinh qua kênh trao đổi thông tin; thành lập Hội đồng. Tiếp tục vận động tài trợ thêm Tivi ở các lớp 6 và màn che, bồn rửa tay trước khi vào nhà ăn.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trường vận động kinh phí hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Xây dựng nề nếp họp giao ban định kỳ với Thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh để thông tin trao đổi bàn bạc, thống nhất biện pháp giáo dục học sinh.

3.6. Công tác phối hợp

- Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với cha mẹ học sinh, các doanh nghiệp trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, nguồn lực tài chính duy trì và phát huy kết quả giáo dục tại trường; Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học, đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư phát triển lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực; Phát huy tốt vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

3.7. Công tác kiểm tra, giám sát

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ trường học, kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn, ...

- Phó Hiệu trưởng cùng tổ chuyên môn kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, kiểm tra hồ sơ chuyên môn cá nhân, tập trung kiểm tra nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua các giờ dạy, các hoạt động trải nghiệm, các chuyên đề, sinh hoạt tổ chuyên môn.

- Tăng cường kiểm tra việc sử dụng đồ dùng dạy học, phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học.

- Kiểm tra đột xuất: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng kết hợp cùng tổ chuyên môn tổ

chức kiểm tra đột xuất giáo viên trong tổ (mỗi tháng từ 1-2 giáo viên), với nội dung:

- + Dự giờ 1 tiết trên lớp không báo trước.
- + Kiểm tra kế hoạch bài dạy, tiết dạy.
- Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra của tổ cụ thể, chi tiết và thường xuyên.
- Kiểm tra chuyên đề: Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề các hoạt động chuyên môn.
- 100% giáo viên được kiểm tra trong năm học
- Kiểm tra hồ sơ, giờ dạy: 3 lượt/năm (theo các đợt HK + đột xuất)
- Kiểm tra việc duy trì sĩ số học sinh.
- Kiểm tra công tác lao động vệ sinh 1 lần/ngày, kiểm tra cơ sở vật chất 1 lần/tháng.
- Xây dựng kế hoạch thăm lớp, kiểm tra hồ sơ kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, sổ theo dõi học sinh.
- Thực hiện công tác đánh giá xếp loại thi đua 1 lần/ học kỳ.

V. Biện pháp thực hiện

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Cấp ủy, Chi bộ, của lãnh đạo nhà trường

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội; lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của đơn vị.

- Tiếp tục hoàn thiện các nội quy, quy chế, quy trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU 01/12/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, giáo viên.

- Thực hiện nghiêm Luật dân chủ, xây dựng Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ; Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của học sinh và cha mẹ học sinh để nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường.

2. Huy động các nguồn lực để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

- Thống kê trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018; xây dựng lộ trình nhằm huy động các nguồn lực để trang bị phòng học, trang thiết bị dạy học các môn học Mĩ thuật, Âm nhạc theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm quản lý học tập (LMS), tài liệu tham khảo; từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú; trang bị đầy đủ các sách giáo khoa để cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng và giáo viên tham khảo khi xây dựng kế hoạch bài dạy.

- Định hướng tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, sinh hoạt tổ chuyên môn, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học.

- Tham gia bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới; Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ; phối hợp xây dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng hè và năm học theo chỉ đạo, hướng dẫn.

- Huy động các nguồn lực để mua sắm đầy đủ các bản sách giáo khoa cho thư viện phục vụ dạy học theo chương trình và cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn mượn sử dụng trong năm học.

- Cán bộ quản lý, giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm thiết bị máy tính để chuẩn bị thực hiện giảng dạy bắt buộc môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng kế hoạch, đầu tư cơ sở vật chất để đảm bảo học sinh có thể học tốt được môn Tin học và học ngoại ngữ với đầy đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết.

3. Công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học

- Giáo dục ý thức cho học sinh giữ gìn nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, giáo dục học sinh ý thức “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong các cơ sở giáo dục trung học. Nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đảm bảo các yêu cầu tổ chức dạy học an toàn và triển khai đúng tiến độ Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Xây dựng các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực xung quanh trường. Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Phối hợp chặt chẽ với Trạm y tế, Ủy ban nhân dân xã Bà Điểm trong công tác phòng chống dịch bệnh. Tiếp tục thực hiện nghiêm các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh, nhất là Bộ Tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng, chống dịch Covid-19.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học

sinh; công tác xã hội trong trường học. Lòng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống các bệnh về mắt cho học sinh.

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025. Duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh, tham gia tích cực giải Thể dục thể thao học sinh cấp huyện và Thành phố.

4. Củng cố, nâng cao chất lượng dạy và học

- Phát triển đội ngũ giáo viên Ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình Ngoại ngữ theo chương trình giáo dục phổ thông mới, nhà trường có chính sách khen thưởng, hỗ trợ giáo viên thi lấy các chứng chỉ quốc tế.

- Xây dựng, phát triển môi trường học và sử dụng Tiếng Anh, phát động phong trào giáo viên cùng học Tiếng Anh với học sinh.

- Kết hợp với công ty THHH Giáo dục và Đào tạo Ieltspower để học sinh được học kỹ năng nghe và nói Tiếng Anh chuẩn với giáo viên người nước ngoài.

- Tăng cường bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý, hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý thông qua trang mạng; Tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn qua nghiên cứu bài học.

- Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn hướng dẫn giáo viên, tự đánh giá, theo tiêu chuẩn và tiêu chí chuẩn giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng; theo quy chế thi đua của Công đoàn.

- Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ dạy học, giáo dục được giao.

- Khuyến khích giáo viên tham gia học nâng chuẩn, các lớp nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, nâng hạng giáo viên THCS hạng III lên hạng II, hạng II lên hạng I.

5. Thực hiện hiệu quả các Đề án, các chương trình đột phá của Thành phố

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025.

- Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030.

- Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021 - 2030” theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân

dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thực hiện ghi nhận cơ sở dữ liệu của nhà trường vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng và truyền thông trong dạy, học và quản lý; Khuyến khích giáo viên, học sinh dự thi lấy chứng chỉ tin học Quốc tế IC3.

- Đối với học sinh thực hiện CT GDPT 2018, giáo viên lồng ghép kiến thức cơ bản về AI trong các bài học, chủ đề dạy học. Căn cứ vào nội dung, yêu cầu cần đạt cụ thể trong CT GDPT tổng thể và bộ môn, giáo viên sẽ bổ sung, cập nhật kiến thức liên quan việc ứng dụng AI trong một số lĩnh vực cuộc sống.

6. Đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá

Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông

Việc kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh. Chú trọng kiểm tra, đánh giá quá trình: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét; các hình thức kiểm tra đánh giá đều hướng tới mục tiêu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em.

Việc đánh giá tổng hợp, báo cáo kết quả học tập, rèn luyện học sinh phải đảm bảo tính trung thực, chính xác và theo đúng thời gian quy định; những thông tin về đánh giá phải được thực hiện minh bạch.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc phương châm “Đổi mới - Trung thực - Đúng quy định”. Tổ chức các kỳ kiểm tra nghiêm túc, đúng quy định, đúng lịch kiểm tra thống nhất, đúng thời lượng quy định, đúng nội dung và hình thức theo yêu cầu; đảm bảo kiểm tra được mục tiêu, đánh giá được năng lực toàn diện của học sinh; đánh giá theo hướng phát huy năng lực phẩm chất của học sinh, kỹ năng ứng dụng lý thuyết để giải quyết vấn đề trong cuộc sống, kỹ năng sống cần thiết, phù hợp lứa tuổi, đáp ứng nhu cầu xã hội. Kiểm tra định kỳ theo hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào Tạo.

Tăng cường đổi mới mạnh mẽ kiểm tra đánh giá trong nhà trường. Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Về các loại bài kiểm tra trong năm học của các môn học (kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ), thực hiện vừa đủ số cột bài kiểm tra theo quy định của từng môn.

Không kiểm tra liên tục, thường xuyên và không tăng số lượng bài kiểm tra quá mức quy định để tránh gây áp lực học tập căng thẳng lên học sinh. Nội dung và mức độ, độ dài của bài kiểm tra cần phù hợp với chương trình học và trình độ học sinh.

Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

Xây dựng và ban hành quy chế kiểm tra đánh giá. Ban hành quy chế kiểm tra đánh giá học sinh đảm bảo tính khoa học, tính logic, tính chặt chẽ, quy định cụ thể các quy trình xây dựng đề kiểm tra, quy trình coi kiểm tra, quy trình chấm kiểm tra và quy

trình nhập điểm và trả kết quả kiểm tra cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh, nâng cao chất lượng kiểm tra định kỳ (quy chế tổ chức; đề kiểm tra xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định; áp dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá).

7. Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

Triển khai hoạt động chuyên môn mở rộng đánh giá qua các hoạt động trong và ngoài nhà trường khi thực hiện các khóa học trải nghiệm thực tiễn, qua tổ chức dạy học theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”, dạy học theo dự án, nghiên cứu khoa học, bài tập vận dụng kiến thức liên môn trong giải quyết tình huống thực tiễn, các hội thi: Giải thể dục thể thao học sinh, Văn hay - chữ tốt, Lớn lên cùng sách, Khéo tay kỹ thuật, Nét vẽ xanh.

Thực hiện các báo cáo, thống kê đầy đủ, đăng ký tham gia các hoạt động, các cuộc thi đúng thời hạn; rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành tại địa chỉ quanly.hcm.edu.vn; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành vào cơ sở dữ liệu ngành; xây dựng và triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục. Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, phát triển kho học liệu điện tử để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học trực tuyến; sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất thường của dịch Covid-19 và các tình huống đặc biệt khác.

Nhà trường xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

6.1. Công tác chuyên môn

6.1.1. Đổi mới quản lý dạy học

Mục tiêu: Tổ chức giảng dạy đầy đủ nội dung chương trình chính khóa, hoạt động ngoại khóa theo khung chương trình. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy của nhà trường, góp phần hoàn thành các mục tiêu do ngành giáo dục và địa phương đề ra. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

Nhiệm vụ, giải pháp

Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên. Đối với những môn còn thiếu giáo viên, nhà trường tiến tuyển dụng giáo viên theo chỉ tiêu biên chế, trường hợp hết chỉ tiêu biên chế thực hiện hợp đồng, thỉnh giảng. Khuyến khích giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn, ngoại ngữ, tin học, bồi dưỡng chứng chỉ chức danh nghề nghiệp.

Thực hiện có hiệu quả công tác Bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên thiết thực phù hợp với từng đối tượng; thực hiện kế hoạch giáo dục, kế hoạch bài dạy, kế hoạch cá nhân dựa vào các căn cứ, minh chứng (tham gia trang <https://taphuan.csdl.edu.vn/>); căn cứ kết quả đánh giá việc bồi dưỡng thường xuyên để có hình thức khen thưởng, phân công, bố trí, sắp xếp công việc phù hợp với năng lực, trình độ của đội ngũ.

Làm tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; phân công đúng người đúng việc. Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, gương mẫu, tận tụy với nghề, yêu thương học sinh. Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên do “Điều lệ trường trung học quy định”. Thực hiện tốt cuộc vận động của ngành “Dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm”.

Tổ chức đánh giá cán bộ công chức, viên chức, người lao động; đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, chuẩn giáo viên đúng quy định; đánh giá theo hiệu quả thực hiện công việc hàng quý.

Tổ chức thực hiện tốt Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý: Sử dụng các phần mềm quản lý, phần mềm phục vụ công tác giảng dạy, cấp tài khoản cho giáo viên tham gia trường học kết nối, quản lý kế hoạch giảng dạy của giáo viên theo phần mềm của Sở Giáo dục và Đào tạo ...kết nối vào hệ thống quản lý chung của huyện và thành phố.

Thực hiện tốt công tác giáo dục trẻ hòa nhập: phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, có sổ theo dõi, phân công giáo viên phụ trách phòng giáo dục học sinh hòa nhập, xây dựng kế hoạch đánh giá, và các chế độ chính sách dành cho học sinh và giáo viên giảng dạy.

Chỉ đạo tổ chuyên môn thiết kế hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh phù hợp với điều kiện nhà trường và địa phương, phù hợp theo các chủ đề tháng. Nội dung hoạt động chủ yếu: Hướng vào bản thân (40%), hướng đến xã hội (25%), hướng đến tự nhiên (15%), hướng nghiệp (20%). Xây dựng các tiêu chuẩn kiểm tra đánh giá sát thực tế.

Làm tốt chương trình giáo dục địa phương: Hiệu trưởng lựa chọn tài liệu, phân công giáo viên thiết kế hoạt động, thiết kế tiêu chuẩn đánh giá, tổ chức hoạt động và đánh giá.

Đối với chương trình tăng cường/mở rộng: Giao phó hiệu trưởng và tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện. Hiệu trưởng liên kết các đơn vị đủ năng lực được cấp có thẩm quyền cho phép hoạt động để thực hiện kế hoạch.

Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh trong các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, chương trình tăng cường/mở rộng của nhà trường.

Đổi mới công tác thi đua khen thưởng: Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch, quy chế, công khai minh bạch, khen thưởng kịp thời, nhân rộng gương điển hình.

Khuyến khích giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học, xây dựng giáo án hướng đến hoạt động của học sinh. Tổ chức dạy học linh hoạt bằng nhiều hình thức: trong lớp học, ngoài lớp học phù hợp với đặc thù từng môn.

Chỉ tiêu

Học sinh lên lớp thẳng 95,5%; lên lớp sau kiểm tra lại 98%.

Chất lượng các môn học, hoạt động giáo dục đạt yêu cầu theo phụ lục.

Kết quả rèn luyện đạt yêu cầu 100%.

Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình

Mục tiêu: Xây dựng chủ đề dạy học, phân phối chương trình phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, thái độ của môn học, không cắt giảm thời lượng các bài luyện tập, ôn tập, thực hành, thực tế, tham quan, nội dung thực nghiệm, thí nghiệm của mỗi bài học; tăng cường giáo dục đạo đức, giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật đối với học sinh.

Nhiệm vụ, giải pháp

Hiệu trưởng tổ chức tập huấn các bước xây dựng chủ đề dạy học, cung cấp tài liệu, nội dung chương trình của từng bộ môn cho giáo viên.

Căn cứ khung kế hoạch dạy học và chương trình từng môn học, Phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn từng bộ môn tổ chức điều hành các thành viên trong tổ xây dựng phân phối chương trình, các chủ đề dạy học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

Trình kế hoạt giáo dục, kế hoạch dạy học (phân phối chương trình) và chủ đề dạy học cho hiệu trưởng phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện (trước ngày 10 tháng 10 năm 2021).

Phó hiệu trưởng và từng tổ chuyên môn tổ chức thực hiện, đánh giá và điều chỉnh bổ sung phân phối chương trình, chủ đề vào cuối mỗi học kỳ.

Chỉ tiêu

100% tổ chuyên môn xây dựng được kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học (phân phối chương trình) và chủ đề dạy học đúng thời gian quy định.

100% giáo viên nắm vững kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học (phân phối chương trình) và các chủ đề dạy học.

Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Mục tiêu: Tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên việc học tập. Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế để nhận ra những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy, phân đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học. Chú trọng vào đánh giá quá trình học tập của học sinh.

Nhiệm vụ, giải pháp

Tổ trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch đánh giá học sinh theo hướng phát triển

năng lực học sinh trình hiệu trưởng phê duyệt. Chú trọng quá trình học của học sinh: đánh giá trên lớp, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét, tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình. Coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học; quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập và rèn luyện.

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra thường xuyên và định kỳ; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức kiểm tra trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn. Đối với môn học khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. Khi chấm bài kiểm tra, giáo viên phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo ma trận theo 4 mức độ yêu cầu (Nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao). Đề kiểm tra môn tiếng Anh đảm bảo cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết (có phần viết tự luận).

Chỉ tiêu

100% giáo viên thực hiện tốt các hướng dẫn đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực học sinh.

100% giáo viên hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá bản thân và đánh giá lẫn nhau.

100% giáo viên đánh giá chính xác phẩm chất và năng lực của học sinh.

Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn

Mục tiêu

Duy trì và nâng cao chất lượng các môn học. Nâng cao năng lực quản lý và năng lực chuyên môn cho GV và CBQL. Giúp cho CBQL, GV biết chủ động lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học trong mỗi môn học và các chuyên đề tích hợp, liên môn phù hợp với việc tổ chức hoạt động học tích cực, tự lực, sáng tạo của học sinh.

Đảm bảo cơ hội học tập, góp phần phát triển năng lực cho mọi học sinh. Bồi dưỡng giúp giáo viên nắm vững quan điểm, phương pháp, kỹ thuật dạy học, tài liệu hướng dẫn học tập/hướng dẫn hoạt động giáo dục phù hợp với đối tượng học sinh, vùng miền và quá trình tổ chức hoạt động học tập.

Xây dựng và phát triển quan hệ đồng nghiệp thân thiện, tôn trọng theo hướng hợp tác, hỗ trợ và dân chủ; đảm bảo cơ hội phát triển chuyên môn cho mọi giáo viên. Phát triển quan hệ giữa nhà trường với gia đình và cộng đồng.

Nhiệm vụ, giải pháp

Hiệu trưởng cung cấp tài liệu và các hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên. Tổ chức 1 buổi cho cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu các hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn.

Tổ trưởng chuyên môn tổ chức sinh hoạt chuyên môn đúng quy trình của từng nội

dung sinh hoạt, xây dựng kế hoạch sinh hoạt cụ thể cho từng tháng, thông báo thời gian cụ thể trước 1 tuần.

Tổ trưởng chuẩn bị nội dung sinh hoạt chu đáo, có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên và gửi trước 1 tuần để các thành viên nghiên cứu. Nội dung sinh hoạt tổ linh hoạt như: sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học.

Tổ chức thao giảng, dự giờ đồng nghiệp, báo cáo chuyên đề theo kế hoạch đề ra đầu năm.

Mỗi giáo viên tích cực tham gia dự giờ đồng nghiệp, đăng ký dạy tốt.

Tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu ngay từ đầu năm. Giáo viên khảo sát và lập danh sách học sinh từ 2 tuần học đầu tiên và tiến hành phụ đạo học sinh. Chú ý theo dõi và đánh giá sự tiến bộ của học sinh.

Chỉ tiêu

100% tổ chuyên môn đảm bảo sinh hoạt 2 tuần/lần, chú trọng theo nội dung sinh hoạt theo chủ đề, sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học.

Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp 8 tiết/năm; đăng ký dạy tốt 2 tiết/học kỳ; thực hiện thao giảng 1 tiết/năm.

Tham gia các hội thi chuyên môn

Mục tiêu: Tạo cơ hội để giáo viên, học sinh giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm với các trường trong huyện. Đẩy mạnh phong trào thi đua của nhà trường, của ngành, khuyến khích giáo viên, học sinh tự học, tự rèn để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Nhiệm vụ, giải pháp

Hiệu trưởng thành lập ban tổ chức các hội thi cấp trường, phân công cụ thể từng thành viên phụ trách chính.

Phó hiệu trưởng xây dựng và triển khai hội thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi tự làm thiết bị dạy học, học sinh giỏi cấp trường theo từng bộ môn.

Vận động giáo viên tham gia hội thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện, cấp thành phố. Hỗ trợ kinh phí cho giáo viên khi tham gia các hội thi phù hợp với quy chế chỉ tiêu nội bộ của trường.

Tuyển chọn bồi dưỡng học sinh tham gia các hội do huyện và thành phố tổ chức.

Tuyên dương, khen thưởng kịp thời khi giáo viên và học sinh đạt giải các hội thi.

Chỉ tiêu

Tham gia đầy đủ các hội thi do cấp trên tổ chức.

Công tác quản lý, chỉ đạo

6.2.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng dự thảo kế hoạch, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện kế hoạch và triển khai thực hiện kế hoạch dạy học, kế hoạch giáo dục trong nhà trường, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng các tiêu chí, hồ sơ minh chứng để đủ điều kiện thành lập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Liên hệ với các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan để tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Dạy lớp môn KHTN, Toán và HĐTH-HN

6.2.2. Đối với Phó hiệu trưởng

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường.
- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.
- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch trải nghiệm bộ môn, trải nghiệm hướng nghiệp, kế hoạch tổ chức các chuyên đề cấp trường trong năm học.
- Dạy lớp môn Tin học

6.2.3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, bao gồm kế hoạch dạy các môn học, và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch kiểm tra đánh giá của bộ môn.
- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch dạy học; kí duyệt kế hoạch dạy học bộ môn của giáo viên và trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt.
- Chủ trì xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề tích hợp liên môn, kế hoạch dạy học trải nghiệm của bộ môn
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn 2 tuần 1 lần; đẩy mạnh hơn nữa việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức dạy học; đổi mới kiểm tra, đánh giá người học, đi sâu và phát huy hiệu quả của việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

6.2.4. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Chuẩn bị điều kiện thành lập Liên đội trường
- Xây dựng phương hướng hoạt động của Liên đội trong năm học
- Tham mưu cho ban giám hiệu nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, tổ chức các hoạt động, phong trào ngoại khoá cho học sinh.
- Xây dựng kế hoạch chào cờ đầu tuần, tham mưu cho hiệu trưởng về việc phân công các thành viên tham gia chuẩn bị nội dung chào cờ.
- Thành lập các ban của liên đội để tham gia, hỗ trợ, thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng và thực hiện đánh giá theo các tiêu chí thi đua của Liên đội, Chi đội
- Dạy lớp theo chuyên môn quy định

6.2.5. Đối với nhân viên Thư viện – Thiết bị

- Tham mưu cho hiệu trưởng về kế hoạch trang bị sách giáo khoa, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ việc giảng dạy theo chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Quản lý và thực hiện các loại hồ sơ sổ sách của thư viện, thiết bị.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị; tổ chức các chuyên đề liên quan đến bộ phận phụ trách, hỗ trợ cho công tác dạy học, giáo dục trong nhà trường.

6.2.6. Đối với giáo viên

- Nghiên cứu kĩ chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, kế hoạch giáo dục của trường, của tổ chuyên môn và xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn;

- Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với trình độ, phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức và thực hiện các hoạt động trải nghiệm theo môn học (Giáo viên phải xây dựng kế hoạch ngay từ đầu năm học).

- Phối hợp với nhà trường, liên độ, hướng dẫn và động viên tất cả học sinh cùng tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường.

(Phụ lục 2: Bảng phân công công tác thực hiện các hoạt động giáo dục)

6.3. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo mọi điều kiện tốt nhất để các hoạt động giáo dục của nhà trường đạt hiệu quả cao nhất.

Phối hợp với hội phụ huynh học sinh, các doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn, các tổ chức đoàn thể để tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.

6.4. Công tác kiểm tra, giám sát

Việc giám sát đánh giá và điều chỉnh kế hoạch dạy học, giáo dục được thực hiện thường xuyên trong suốt năm học kết hợp với hoạt động tự đánh giá trong quản lí chất lượng trường Trung học cơ sở.

Hiệu trưởng thực hiện hoạt động giám sát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục thường xuyên hàng ngày, hàng tuần thông qua kiểm tra sổ đầu bài, dự giờ thăm lớp, kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, qua học sinh, cha mẹ học sinh...

Làm tốt công tác kiểm tra nội bộ, các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ cần làm tốt nhiệm vụ.

Mỗi giáo viên cần có thói quen tự kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của mình để có điều chỉnh và phản ánh kịp thời với tổ chuyên môn, ban giám hiệu.

6.5. Chế độ thông tin báo cáo

Tổ trưởng chuyên môn định kỳ báo cáo hiệu trưởng về tình hình của tổ, có các ý kiến tham mưu đề xuất kịp thời về các công việc có liên quan đến thực hiện đổi mới hoạt động dạy học trong nhà trường.

Định kỳ báo cáo theo tuần, tháng, học kỳ để Hiệu trưởng tổng hợp báo cáo cấp trên kịp thời.

C. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG (Phụ lục 5 đính kèm)

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THCS Bùi Văn Thủ năm học 2023- 2024.

Ban giám hiệu yêu cầu CB, GV, NV nhà trường cụ thể hóa bằng kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Hóc Môn (B/c);
- Toàn thể CB, GV, NV trường (T/h);
- Lưu: VT.



PHÒNG GIÁO DỤC – ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT

7. PHỤ LỤC

Phụ lục 1

Chỉ tiêu phấn đấu thi đua

CÁC HOẠT ĐỘNG	CHỈ TIÊU NH 2023–2024	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
		NH 2022–2023	
1/ Chuyên môn			
Chuyên đề	1 CD / tổ / năm	1 CD / tổ / năm	
Thao giảng	4 tiết / tổ / năm – 100% /TSGV/ môn ít GV/năm	4 tiết / tổ / năm – 100% /TSGV/ môn ít GV/năm	
Thăm lớp dự giờ NKBH	4 tiết/ HK/ GV	4 tiết/ HK/ GV	
Sinh hoạt CM của tổ	2 lần / tháng	2 lần / tháng	
Thi đua			
Chiến sĩ thi đua TP	0 CBGVNV	0 CBGVNV	
Bằng khen thành phố	1 CBGVNV		
Chiến sĩ thi đua cơ sở	7/43 CBGVNV	2/35 CBGVNV	
Lao động tiên tiến	43/43 CBGVNV	11/11 CBGVNV	
Giáo viên tham gia BDTX	100%	100%	
Tham gia Hội thi huyện	Ít nhất 1 giải	1 giải	
Chỉ tiêu các môn			
Ngữ văn	93.0 %	98.18% (90.0%)	
Toán	90.5 %	95.76% (90.0%)	
KHTN	93.0 %	98.99% (90.0%)	
Tiếng Anh	81.0 %	89.6% (80.0%)	
Lịch sử - Địa lý	93.0 %	99.5% (90.0%)	
GD&CD	100 %	100% (90.0%)	
Công nghệ	95.0 %	99,5% (90.0%)	
GDTC (Thể dục)	100 %	100% (100%)	
Nghệ thuật (Mỹ thuật, Âm nhạc)	100 %	100% (100%)	
Tin học	90.0 %	100% (90.0%)	
HĐTN-HN	100%	100% (100%)	
GDĐP	100%	100% (100%)	
2/ Chất lượng GD			
Lên lớp thẳng	95,5%	98.99% (95.0%)	
Lưu ban	Phần đầu <1%	1%	
Bỏ học	Phần đầu <1%	1,1%	
HSĐT	90 %	98,8%	
Kết quả rèn luyện (Hạnh kiểm)			
Tốt	90.0%	94,45% (80.00%)	
Khá	8.0%	5.15% (15,0%)	
Đạt	2%	0.4% (5%)	
Chưa đạt	Phần đầu 0%	0% (0.3%)	
Kết quả học tập (Học lực)			
Tốt	40.0 %	41,68% (40.0%)	
Khá	35.0 %	39.25% (35.0%)	

Đạt	23,0 %	17.56% (23,0%)	
Chưa đạt	2.0 %	1,51% (2%)	
Lên lớp sau thi lại	1 %	1 %	
HSG cấp huyện	Có học sinh đạt	0	
HSG cấp TP	Có học sinh đạt	0	
HS nghiên cứu khoa học	Phần đầu có sản phẩm đạt	0	
Giải vô địch học sinh cấp huyện, thành phố	Có HC cấp huyện, HC cấp TP	11 HC các loại	
Liên đội	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
Đoàn TN	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
Chi bộ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
Công đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	

Phụ lục 2

Bảng phân công giáo viên thực hiện các hoạt động giáo dục

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Dạy môn	Kiểm nhiệm	Tổng số tiết	Số tiết TC	Số tiết thừa/thiếu
1	Nguyễn Thị Bé	GVTG	Văn	Văn (65, 614) + VAN.T (65, 614)		10	0	10
2	Đàm Thị Bình	OV	Văn	SHL-HDTN (712) + Văn (616, 617, 711, 712) + VAN.T (616, 617, 711, 712)	712	20	19	-1
3	Trần Thị Hà	Gv	Văn	SHL-HDTN (68) + Văn (68, 69, 83, 84) + VAN.T (68, 69, 83, 84)	68	18	19	0
4	Nguyễn Thị Mai Hiền V	GV	Văn	SHL-HDTN (61) + Văn (61, 87, 88) + VAN.T (61, 87, 88)	61 TTCM	22	19	3
5	Lê Thị Huệ	GV	Văn	SHL-HDTN (74) + Văn (612, 613, 74) + VAN.T (612, 613, 74)	74	18	17	1
6	Quách Thị Ngọc Huyền	GV	Văn	SHL-HDTN (713) + Văn (62, 63, 710, 713) + VAN.T (62, 63, 710, 713)	713	27	19	Thỉnh giảng

7	Trịnh Vũ Minh	GV	Văn	SHL-HDTN (618) + Văn (615, 618, 73, 75) + VAN.T (615, 618, 73, 75)	618	26	19	1
8	Nguyễn Thị Kim Ngân	GV	Văn	SHL-HDTN (72) + Văn (610, 611, 71, 72) + VAN.T (610, 611, 71, 72)	72	26	19	9
9	Trần Thị Yến Phương	GV	Văn	Văn (66, 67) + VAN.T (66, 67)		10	10	Thỉnh giảng
10	Lê Diễm Thúy	GV	Văn	SHL-HDTN (78) + Văn (78, 79, 85, 86) + VAN.T (78, 79, 85, 86)	78	26	19	8
11	Phạm Thị Tuyết Trinh	GV	Văn	SHL-HDTN (64) + Văn (64, 81, 82) + VAN.T (64, 81, 82)	64 - CTCĐ	24	19	1
12	Nguyễn Ngọc Hà	GV	Văn	Văn (76, 77) + VAN.T (76, 77)		10	8	Thỉnh giảng
13	Võ Văn Dũng	GVTG	Toán	Toán (65, 66, 67) + TOAN.T (65, 66, 67)		15	12	Thỉnh giảng
14	Nguyễn Xuân Đủ		Toán	SHL-HDTN (81) + Toán (69, 81, 84) + TOAN.T (69, 81, 84)	81	19	19	0
15	Trương Thị Ngọc Hiếu	GV	Toán	SHL-HDTN (82) + Toán (72, 82, 83) + TOAN.T (72, 82, 83)	82- TTCĐ	22	19	Thỉnh giảng
16	Nguyễn Thùy Linh	GV	Toán	SHL-HDTN (62) + Toán (62, 63, 68, 712) + TOAN.T (62, 68, 712)	62- BTCĐ	22	19	3
17	Trương Trần Thu Nguyệt		Toán	SHL-HDTN (710) + Toán (615, 710, 711) + TOAN.T (615, 710, 711)	710	18	19	-1
18	Diệp Thị Thanh Tâm	GV	Toán	SHL-HDTN (610) + Toán (610, 73, 74) + TOAN.T (610, 73, 74)	610	18	17	1
19	Lê Thị Thắm		Toán	SHL-HDTN (612) + Toán (611, 612, 77) + TOAN.T (611, 612, 77)	612	18	19	-1
20	Nguyễn Đức Thọ	GV	Toán	SHL-HDTN (79) + Toán (64, 78, 79) + TOAN.T (64, 78, 79)	79	18	19	-1
21	Bùi Thị Ánh Thủy	GV	Toán	SHL-HDTN (87) + Toán (618, 87, 88) + TOAN.T (618, 87, 88)	87- TTCM	21	19	3

22	Nguyễn Hiếu Tri	GV	Toán	SHL-HDTN (86) + Toán (613, 85, 86) + TOAN.T (613, 85, 86)	86	18	19	-1
23	Hoàng Thị Tuyết Trinh	GV	Toán	SHL-HDTN (76) + Toán (61, 75, 76) + TOAN.T (61, 75, 76)	76	21	21	Thỉnh giảng
24	Trần Thị Phương Trinh	GV	Toán	SHL-HDTN (617) + Toán (616, 617, 71) + TOAN.T (616, 617, 71)	617	18	19	-1
25	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	GV	Toán	Toán (614, 713) + TOAN.T (614, 713)		10	10	Thỉnh giảng
26	Phạm Anh Thủy An	GV	Anh	Anh (65, 68, 611, 74, 75, 76) + ANH.T (65, 68, 611, 74, 75, 76)		18	18	Thỉnh giảng
27	Trần Thị Ngọc Ân	GV	Anh	Anh (69, 82, 85) + ANH.T (69, 82, 85)		9	9	Thỉnh giảng
28	Phạm Đỗ Uyên Chi	GV	Anh	Anh (62, 67, 613, 615, 83, 84, 87) + ANH.T (67, 613, 615, 83, 84, 87) + Anh-TC (62)	TP	22	19	3
29	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	GV	Anh	Anh (710, 711, 712, 81, 86, 88) + ANH.T (710, 711, 712, 81, 86, 88)		18	19	-1
30	Trương Nguyễn Diễm Ngọc	GV	Anh	SHL-HDTN (73) + Anh (61, 63, 64, 66, 73) + ANH.T (63, 64, 66, 73) + Anh-TC (61)	73	21	19	2
31	Nguyễn Vũ Thiên Trang	GV	Anh	Anh (618, 71, 72, 77, 713) + ANH.T (618, 71, 72, 77, 713)	TKHĐ	17	17	0
32	Huỳnh Thị Kim Uyên	GV	Anh	Anh (610, 612, 614, 616, 617, 78, 79) + ANH.T (610, 612, 614, 616, 617, 78, 79)	TTCD	21	19	2
33	Lâm Thị Ngọc Anh	GV	KHTN	KHTN (611, 616)		8	8	Thỉnh giảng
34	Trần Thị Ngọc Anh	GV	KHTN	SHL-HDTN (614) + KHTN (614, 618, 713)	614	18	18	2
35	HOÀNG THỊ DUYÊN	GV	KHTN	KHTN (612, 617)		8	8	Thỉnh giảng
36	Dương Hạnh Minh Hoàn	GV	KHTN	SHL-HDTN (67) + KHTN (61, 67, 72, 78)	67	20	17	3

37	Trần Thị Diệu Lan	GV	KHTN	SHL-HDTN (615) + KHTN (68, 615, 710)	615	18	17	1
38	Nguyễn Hoàng Minh	GV	KHTN	KHTN (711, 712)		8	8	Thỉnh giảng
39	Hoài Nhân Nhân	GV	KHTN	KHTN (84, 88)		8	8	Thỉnh giảng
40	Phạm Thanh Sang	GV	KHTN	SHL-HDTN (85) + KHTN (74, 82, 85)	85	18	17	1
41	Võ Minh Thành	GV	KHTN	KHTN (63, 64)		8	8	Thỉnh giảng
42	Nguyễn Thị Thanh Thủy	GV	KHTN	SHL-HDTN (71) + KHTN (71, 73, 81, 86)	71	22	19	3
43	Nguyễn Thị Thanh Thúy	GV	KHTN	SHL-HDTN (83) + KHTN (75, 83, 87)	83 - TTCM	21	19	2
44	Nguyễn Thị Minh Uyên	GV	KHTN	SHL-HDTN (65) + KHTN (62, 65, 77)	65- PCTCD	21	19	2
45	Nguyễn Vũ Vinh	GV	KHTN	KHTN (66, 613)		8	8	Thỉnh giảng
46	Lã Ngọc Vy	GV	KHTN	SHL-HDTN (69) + KHTN (69, 610, 76, 79)	69	22	19	3
47	Nguyễn Thị Anh Đào	GV	LS-DL	LS-DL (68, 69, 76, 78)		12		Thỉnh giảng
48	Nguyễn Thị Lan	GV	LS-DL	LS-DL (62, 614, 82, 83)		12		Thỉnh giảng
49	Võ Minh Lợi	TPT	LS-DL	LS-DL (64, 65)		6	4	2
50	Vũ Triệu Ngọc		LS-DL	SHL-HDTN (63) + LS-DL (61, 63, 711, 712, 713)	63	21	19	2
51	Trần Thị Hồng Nhung		LS-DL	SHL-HDTN (66) + LS-DL (66, 67, 74, 75, 77)	66	21	21	HĐ
52	Tôn Thị Lệ Thiện	GV	LS-DL	LS-DL (610, 88)		6	6	Thỉnh giảng
53	Lê Nhận Trường	GV	LS-DL	LS-DL (617, 618)		6	6	Thỉnh giảng
54	Hoàng Thị Xim	GV	LS-DL	SHL-HDTN (84) + LS-DL (71, 72, 73, 84, 85)	84	24	19	5
55	Trần Thị Hải Yến	GV	LS-DL	SHL-HDTN (613) + LS-DL (612, 613, 81, 86, 87)	613	21	19	2
56	Huỳnh Thị Mộng Kiều	GV	GDCD	GDCD (67, 74, 75)		3	3	Thỉnh giảng
57	Nguyễn Thị Lam	GV	GDCD	GDCD (71, 72, 73, 76, 77, 78, 79)		7	7	Thỉnh giảng
58	Phạm Thị Thuỳ Linh	GV	GDCD	GDCD (62, 63, 64, 65, 66) + GDDP (61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68)		13	13	HĐ

59	Trần Thị Hạnh Lợi	GV	GDCD	GDCD (615, 616, 617, 618, 711, 712, 713)		7	7	Thỉnh giảng
60	Nguyễn Ngọc Tâm	GV	GDCD	GDCD (79, 710, 85, 86, 87, 88)		6	6	Thỉnh giảng
61	Nguyễn Ngọc Thu	GV	GDCD	GDCD (61, 68, 69, 610)		4	4	Thỉnh giảng
62	Phan Anh Vũ	GV	GDCD	GDCD (611, 612, 613, 614, 81, 82, 83, 84)		8	8	Thỉnh giảng
63	Nguyễn Thị Việt Bắc	GV	GDCD	GDDP (69, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618)		10	10	Thỉnh giảng
64	Lê Thị Thu Hằng	GV	CNghệ	SHL-HDTN (711) + CNghệ (71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 710, 711, 712, 713)	711-TP	20	19	1
65	Hoàng Thị Bích Nguyệt	GV	CNghệ	CNghệ (610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618)		9	9	Thỉnh giảng
66	Huỳnh Sang Sang CN	GV	CNghệ	CNghệ (61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69)		9	9	Thỉnh giảng
67	Lư Thục Trinh	GV	CNghệ	CNghệ (81, 82, 83, 84)		8	8	Thỉnh giảng
68	Nguyễn Thị Ngọc Trinh	GV	CNghệ	CNghệ (85, 86, 87, 88)		8	8	Thỉnh giảng
69	Bùi Duy Hoàng	GV	Tin	Tin (611, 612, 613, 614, 615, 617, 618, 75, 77, 710, 712, 81, 82, 83)		14	14	Thỉnh giảng
70	Phạm Ngọc	GV	Tin	SHL-HDTN (88) + Tin (61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 610, 84, 85, 86, 87, 88)	88	21	19	2
71	Võ Đình Thắng	GV	Tin	Tin (616, 76, 78, 79, 711, 713)		6		Thỉnh giảng
72	Nguyễn Thị Nguyệt	GV	LS-ĐL	SHL-HDTN (611) + LS-DL (611, 615, 616, 79, 710)	611	21	21	HĐ
73	Nguyễn Hồng Vũ		Tin	Tin (71, 72, 73, 74)		4	4	0
74	Võ Thị Ái	GV	MT	MT (61, 63, 65, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88)		11	11	Thỉnh giảng
75	Nguyễn Kim Ngân	GV	MT	MT (71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 711, 712, 713)		12	12	Thỉnh giảng
76	Nguyễn Quốc Huy	GV	MT	MT (62, 64, 66, 67, 68, 69, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618, 710)		16	16	Thỉnh giảng

77	Nguyễn Thị Hương	GV	Nhạc	Nhạc (61, 62, 63, 64, 65, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88)		13	13	Thỉnh giảng
78	Trần Thị Thu Trâm	GV	Nhạc	Nhạc (66, 67, 68, 69, 610, 611, 612, 710, 711, 712, 713)		11	11	Thỉnh giảng
79	Hoàng Quang Ty	GV	Nhạc	SHL-HDTN (77) + Nhạc (613, 614, 615, 616, 617, 618, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79)	77	21	17	4
80	Cao Tấn Bảo	GV	GDTC	GDTC (87, 88)		4	4	Thỉnh giảng
81	Mạch Kim Chi	GV	GDTC	GDTC (613, 614, 85, 86)		8	8	Thỉnh giảng
82	Trần Quốc Dũng	GV	GDTC	GDTC (67, 68, 69, 610)		8	8	Thỉnh giảng
83	Võ Thành Đạt	GV	GDTC	GDTC (71, 72, 73)		6	6	Thỉnh giảng
84	Vũ Mạnh Đức	GV	GDTC	SHL-HDTN (75) + GDTC (61, 62, 63, 64, 74, 75, 76, 77)	75	22	17	4
85	Trần Quốc Thức	GV	GDTC	GDTC (611, 612)	GT	4	4	HĐ
86	Tran Xuan Hung TD	GV	GDTC	GDTC (711, 712, 713)		6	6	Thỉnh giảng
87	Trần Trung Kiên	GV	GDTC	SHL-HDTN (616) + GDTC (615, 616, 617, 618, 81, 82, 83, 84)	616	22	19	3
88	Lưu Anh Vũ	GV	GDTC	GDTC (65, 66, 78, 79, 710)		10	10	Thỉnh giảng
89	Đỗ Thành Nhơn	HT	KHTN	KHTN (67) + TOAN.T (63)		2	2	0
90	GV GaiA GaiA	GV	KNS	KNS (71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 710, 711, 712, 713)		13	13	
91	GaiA GaiA 1	GV	KNS	KNS (61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618)		18	18	
92	GaiA GaiA 2	GV	KNS	KNS (81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88)		8	8	
93	GVBVN GVBVN	GV	TABN	TABN (65, 66, 67, 68, 69, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618)		28	28	
94	GVBVN1 GVBVN1	GV	TABN	TABN (71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 710, 711, 712, 713)		26	26	
95	GVBVN2 GVBVN2	GV	TABN	TABN (63, 64, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88)		20	20	

96	GV IC3 GV IC3 1	GV	GVIIG	Tin IC3 (61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69, 610, 611, 612, 613, 614, 615, 616, 617, 618)		36	36	
97	GV IC3 GV IC3 1	GV	GVIIG	Tin IC3 (81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88)		16	16	
98	GV IC3 GV IC3 2	GV	GVIIG	Tin IC3 (71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 710, 711, 712, 713)		26	26	
99	Lê Thị Thanh Tuyền	GV	GDDP	GDDP (71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 710, 711, 712, 713)		13	13	Thỉnh giảng
100	GV MaJor BNTC	GV		Anh-BNTC (61, 62)		4	4	

Phụ lục 3: Số tiết hoạt động giáo dục các môn học trong năm

TT	Môn học	Số tiết lớp 6, 7, 8		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	140	- LL: 64 - CD: 4 - TN: 4	- LL: 60 - CD: 4 - TN: 4
2	Toán	140	- LL: 64 - CD: 4 - TN: 4	- LL: 60 - CD: 4 - TN: 4
3	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	105	- LL: 48 - CD: 2 - TN: 4	- LL: 45 - CD: 2 - TN: 4
4	Giáo dục công dân	35	- LL: 15 - CD: 1 - TN: 2	- LL: 14 - CD: 1 - TN: 2
5	Lịch sử và Địa lý	105	- LL: 44 - CD: 6 - TN: 4	- LL: 42 - CD: 6 - TN: 3
6	Khoa học tự nhiên	140	- LL: 60 - CD: 8 - TN: 4	- LL: 56 - CD: 8 - TN: 4
7	Công nghệ 6,7	35	- LL: 15 - CD: 1 - TN: 2	- LL: 14 - CD: 1 - TN: 2
	Công nghệ 8	52	- LL: 32 - CD: 1 - TN: 2	- LL: 14 - CD: 1 - TN: 2
8	Tin học	35	- LL: 15 - CD: 1 - TN: 2	- LL: 14 - CD: 1 - TN: 2
9	Giáo dục thể chất	70	- LL: 30	- LL: 28

TT	Môn học	Số tiết lớp 6, 7, 8		
		Tổng	HK1	HK2
			- CD: 2 - TN: 4	- CD: 2 - TN: 4
10	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	- LL: 30 - CD: 2 - TN: 4	- LL: 28 - CD: 2 - TN: 4
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	105	- SHL: 18 - SHDC: 18 - CD: 9 - TN: 8	- SHL: 18 - SHDC: 18 - CD: 8 - TN: 8
Nội dung giáo dục địa phương				
0	Nội dung giáo dục của địa phương 6, 7	35	- LL: 12 - CD: 2 - TN: 4	- LL: 11 - CD: 2 - TN: 4
12	Nội dung giáo dục của địa phương 8	35	- LL: 0 - CD: 0 - TN: 0	- LL: 31 - CD: 4 - TN: 0
Môn học tự chọn				
13	Ngoại ngữ 2	0	- LL: 0 - CD: 0 - TN: 0	- LL: 0 - CD: 0 - TN: 0
Chương trình tăng cường/ mở rộng				
14	Phổ cập bơi	12	12	12
15	Giao tiếp tiếng Anh với giáo viên nước ngoài	70	- LL: 36 - CD: 0 - TN: 0	- LL: 34 - CD: 0 - TN: 0
16	Tin học theo đề án	66	34	32
17	Phụ đạo học sinh yếu	120	60	60
18	Kỹ năng sống	35	- LL: 12 - CD: 2 - TN: 4	- LL: 11 - CD: 2 - TN: 4
Tổng số tiết/năm học		1420		
Số tiết học trung bình/tuần		36,4		

